

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8 – NĂM HỌC 2023-2024 (Bộ Sách Kết nối tri thức với cuộc sống)

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Đọc hiểu	Văn bản nghị luận	3	0	5	0	0	2	0		60
		Văn bản thông tin									
2	Viết	Viết văn bản phân tích một tác phẩm văn học (truyện) (yêu cầu lựa chọn văn bản ngoài sách giáo khoa và học sinh chưa từng được học).	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
		Viết văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên.									
		Viết văn bản kiến nghị về một vấn đề trong đời sống.									
Tổng			15	5	25	15	0	30	0	10	100
Tỉ lệ %			20%		40%		30%		10%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT
NĂM HỌC 2023-2024 (Bộ Sách Kết nối tri thức với cuộc sống)

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Độc hiểu	Văn bản nghị luận	Nhận biết: - Xác định được luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng tiêu biểu trong văn bản. - Nhận biết được các trợ từ, thán từ, thành phần biệt lập, các loại câu phân loại theo mục giao tiếp được sử dụng trong văn bản. Xác định được một số thành ngữ thông dụng, các yếu tố Hán Việt. Thông hiểu: - Nêu được nội dung bao quát của văn bản. - Phân tích được mối liên hệ giữa luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng; vai trò của luận điểm, lí lẽ và bằng chứng trong việc thể hiện luận đề. - Phân biệt được lí lẽ, bằng chứng khách quan (có thể kiểm chứng được) với ý kiến, đánh giá chủ quan của người viết. - Xác định được sắc thái nghĩa của từ ngữ và việc lựa chọn từ ngữ; tác dụng của từ tượng thanh, từ tượng hình, biện pháp đảo ngữ được sử dụng trong văn bản. Vận dụng: - Rút ra được bài học cho bản thân từ nội dung văn bản. - Liên hệ được nội dung nêu trong văn bản với những vấn đề của xã hội đương đại. - Thể hiện được thái độ đồng tình / không đồng tình/ đồng tình một phần với quan điểm của tác giả.	3 TN	5 TN	2TL	
		Văn bản thông tin	Nhận biết:				

			- Nhận biết được đặc điểm của một số kiểu văn bản thông tin như: văn bản giải thích một hiện tượng tự nhiên; văn bản giới thiệu một cuốn sách hoặc bộ phim đã xem. - Nhận biết được cách trình bày thông tin trong văn bản như theo trật tự thời gian, quan hệ nhân quả, mức độ quan trọng của đối tượng hoặc cách so sánh và đối chiếu. - Nhận biết được các trợ từ, thành phần biệt lập, các loại câu phân loại theo mục giao tiếp được sử dụng trong văn bản. Xác định được một số thành ngữ thông dụng, các yếu tố Hán Việt. Thông hiểu: - Phân tích được thông tin cơ bản của văn bản. - Phân tích được đặc điểm của một số kiểu văn bản thông tin: văn bản giải thích một hiện tượng tự nhiên; văn bản giới thiệu một cuốn sách hoặc bộ phim đã xem; chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó. - Phân tích được cách trình bày thông tin trong văn bản như theo trật tự thời gian, quan hệ nhân quả, mức độ quan trọng của đối tượng hoặc cách so sánh và đối chiếu. Vận dụng: - Liên hệ được thông tin trong văn bản với những vấn đề của xã hội đương đại. - Đánh giá được hiệu quả biểu đạt của một kiểu phương tiện phi ngôn ngữ trong một văn bản cụ thể.				
2	Viết	Viết văn bản phân tích một tác phẩm văn học (truyện) (yêu cầu lựa chọn văn bản ngoài sách giáo khoa và học	Nhận biết: Thông hiểu: Vận dụng: Vận dụng cao: Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học: nêu được chủ đề; dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm.	1*	1*	1*	1TL*

		sinh chưa từng được học).					
		Viết văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên.	Nhận biết: Thông hiểu: Vận dụng: Vận dụng cao: Viết được bài văn thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên; nêu được những thông tin quan trọng; trình bày mạch lạc, thuyết phục.				
Tổng				3 TN	5TN	2 TL	1 TL
Tỉ lệ %				20	40	30	10
Tỉ lệ chung				60		40	

Ghi chú: Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2023-2024
MÔN: NGỮ VĂN – LỚP 8

Thời gian làm bài: 90 phút (*không kể thời gian giao đề*)

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

Câu 1.

- A
- B
- C
- D

Câu 2.

- A
- B
- C
- D

Câu 3.

- A
- B
- C
- D

Câu 4.

- A
- B
- C
- D

Câu 5.

- A
- B
- C
- D

Câu 6.

- A
- B
- C
- D

Câu 7.

- A
- B
- C
- D

Câu 8.

- A
- B
- C
- D

Trả lời câu hỏi / Thực hiện yêu cầu:

Câu 9.

Câu 10.

II. VIẾT (4.0 điểm)

, em hãy viết bài văn.

----- Hết -----

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2023-2024

MÔN: NGỮ VĂN – LỚP 8

Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)

Phần I	Câu	Nội dung	Điểm
		ĐỌC HIỂU	6,0
	1		0,5
	2		0,5
	3		0,5
	4		0,5
	5		0,5
	6		0,5
	7		0,5
	8		0,5
	9		1,0
	10		1,0
Phần II	VIẾT		4,0
	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn		0,25
	b. Xác định đúng yêu cầu của đề:		0,25
	c. Nội dung: HS có thể triển khai nội dung theo nhiều cách khác nhau song cần đảm bảo các yêu cầu sau:		
			3,0
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.		0,25
	e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời văn sinh động, sáng tạo...		0,25